

NGHỊ QUYẾT

*“V/v Thông qua phương án phát hành trái phiếu không chuyển đổi,
không kèm chứng quyền, có bảo đảm bằng tài sản năm 2018”*

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70//2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 90/2011/NĐ-CP ngày 14/10/2011 của Chính phủ về phát hành Trái phiếu doanh nghiệp;
- Căn cứ Thông tư số 211/2012/TT-BTC ngày 05/12/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 90/2011/NĐ-CP ngày 14/10/2011 của Chính phủ về phát hành Trái phiếu doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế tổ chức hoạt động của Công ty CP Điện Gia Lai;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Chấp thuận cho Công ty Cổ phần Điện Gia Lai thực hiện phát hành trái phiếu doanh nghiệp năm 2018 để tăng quy mô vốn hoạt động theo Phương án phát hành trái phiếu (đính kèm ở Phụ lục I) với tổng mệnh giá tối đa là 900.000.000.000 VNĐ (Chín trăm tỷ đồng). Tóm tắt thông tin về phương án phát hành Trái phiếu như sau:

Tổ Chức Phát Hành:	Công Ty Cổ phần Điện Gia Lai (“GEG”)
Tên Trái Phiếu:	Trái Phiếu Công Ty Cổ phần Điện Gia Lai
Đồng tiền phát hành và thanh toán:	Việt Nam Đồng (VNĐ)
Loại Trái Phiếu:	Trái Phiếu không chuyển đổi, bảo đảm thanh toán bằng tài sản được phát hành dưới hình thức ghi sổ
Mệnh Giá Trái Phiếu:	1.000.000.000 VNĐ/Trái Phiếu
Khối lượng và Giá trị Trái Phiếu phát hành:	Tổng khối lượng Trái Phiếu GEG được phát hành tối đa là 900 Trái Phiếu, tương đương 900.000.000.000 (Chín trăm tỷ) đồng.



Số lượng đợt phát hành:	Dự kiến phát hành làm 3 đợt (nhưng tối đa không quá 12 tháng)
Giá trị và thời gian dự kiến của từng đợt phát hành	Theo Điều Khoản và Điều Kiện Trái phiếu
Kỳ tính lãi	Sáu (06) tháng/lần.
Kỳ hạn Trái phiếu	Tối đa Mười năm (10) năm
Ngày Phát Hành dự kiến	Theo Điều Khoản và Điều Kiện Trái phiếu; Dự kiến trong năm 2018
Ngày Đáo Hạn:	Ngày tròn 10 năm kể từ Ngày Phát Hành;
Tính Chất Trái Phiếu:	Trái Phiếu tạo lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp, không phải là nợ thứ cấp và, phụ thuộc vào quy định của Hợp Đồng Bảo Đảm, có bảo đảm của GEG , các Trái Phiếu phát hành cùng đợt sẽ có thứ tự ưu tiên thanh toán <i>ngang nhau</i> mà không một Trái Phiếu nào được hưởng ưu đãi cao hơn Trái Phiếu khác vì bất kỳ lý do gì, và ngang bằng với tất cả các nghĩa vụ chung không có bảo đảm và không phải là nợ thứ cấp hiện tại và tương lai khác của GEG .
Hình Thức Phát Hành:	Bảo lãnh phát hành với cố gắng tối đa;
Phương thức phát hành:	Phát hành riêng lẻ theo quy định tại Nghị Định số 90/2011/NĐ-CP ngày 14/10/2011 của Chính Phủ về Phát Hành Trái Phiếu Doanh Nghiệp; Theo đó, toàn bộ số trái phiếu phát hành sẽ được tổ chức phát hành chào bán và phân phối cho dưới 100 nhà đầu tư.
Giá Phát Hành:	100% mệnh giá
Lãi suất danh nghĩa trái phiếu dự kiến phát hành	<ol style="list-style-type: none"> Lãi suất cố định bằng 7,8% cho 02 Kỳ Tính Lãi đầu tiên kể từ Ngày Phát Hành. Lãi Suất áp dụng đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính bằng Lãi Suất Tham Chiếu (*) + 2,6%/năm, trong đó: (*) Lãi suất tham chiếu là: lãi suất huy động tiết kiệm VNĐ tổ chức 12 tháng trả lãi sau do Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Gia Lai công bố.
Mục đích phát hành:	Thực hiện các chương trình, dự án đầu tư của doanh nghiệp.
Phương án sử dụng vốn Trái Phiếu:	Xác định theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu
Tài sản Bảo Đảm:	Xác định theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu
Đối tượng phát hành	Dưới 100 nhà đầu tư không kể nhà đầu tư chuyên nghiệp: là các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước được phép mua Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam; có tiềm năng về tài chính; ưu tiên các Ngân hàng thương mại, Tổ chức tài chính, Quỹ đầu tư. Các tổ chức của Việt Nam không được sử dụng kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp để mua Trái Phiếu.



Quyền mua lại trái phiếu trước hạn	Xác định theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu
Các cam kết của Tổ chức phát hành	Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ tuân thủ các Cam Kết tại mọi thời điểm kể từ ngày ban hành Bản Công Bố Thông Tin.
Tổ chức bảo lãnh phát hành	Công Ty TNHH Chứng Khoán Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam
Đại Lý Đăng Ký, Thanh Toán Và Quản Lý Chuyển Nhượng:	Công Ty TNHH Chứng Khoán Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam
Đại Lý Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm:	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Gia Lai
Thuế	Các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu sẽ phải nộp hoặc khấu trừ thuế trong trường hợp pháp luật Việt Nam quy định.
Niêm yết	Hiện tại Tổ Chức Phát Hành chưa dự tính niêm yết Trái Phiếu tại bất kỳ sở giao dịch chứng khoán hoặc trung tâm giao dịch chứng khoán nào.
Luật Điều Chính:	Trái Phiếu sẽ được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam

Điều 2: Phê duyệt việc thế chấp, cầm cố các tài sản thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu để đảm bảo cho nghĩa vụ trái phiếu của Công Ty Cổ phần Điện Gia Lai.

Điều 3: Ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục và ký kết hồ sơ, giấy tờ liên quan đến việc phát hành Trái phiếu nêu trên và báo cáo lại HĐQT các vấn đề liên quan đến nội dung phát hành Trái phiếu

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các cá nhân và các phòng ban, bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH




THÁI VĂN CHUYỆN



PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

TRÁI PHIẾU 2018

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

Địa chỉ: 114 Trường Chinh, Phường Phù Đổng, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai

Điện thoại: (059) 6552604

Fax: (059) 3823065

Website: www.geccom.vn

Tháng 01/2018



A handwritten signature in blue ink is located in the bottom right corner of the page.

MỤC LỤC

PHẦN I: GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.....	3
I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	3
1 Quá trình hình thành và phát triển.....	3
2 Hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai	4
II. THÔNG TIN TÀI CHÍNH CHỌN LỌC	4
PHẦN II: PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU	9
I. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU	9
II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN TRÁI PHIẾU	9
III. CÁC ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU	9
1 Căn cứ pháp lý chung.....	9
2 Điều kiện phát hành trái phiếu	10
IV. CÁC THÔNG TIN CHUNG VỀ TRÁI PHIẾU	10
V. PHƯƠNG ÁN TRẢ NỢ TRÁI PHIẾU	12

PHẦN I: GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Quá trình hình thành và phát triển

1.1 Thông tin chung

- Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI
- Tên tiếng Anh: GIA LAI ELECTRICITY JOINT STOCK COMPANY
- Trụ sở chính: 114 Trường Chinh, Phường Phù Đổng, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai
- Điện thoại: (059) 6552604 Fax: (059) 3823065
- Email: www.geccom.vn
- Đại diện theo pháp luật: Ông **Thái Văn Chuyện** – Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp số 5900181213 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 09/09/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 26/10/2017.
- Vốn điều lệ thực góp đến 30/09/2017: 970.912.750.000 đồng (Chín trăm bảy mươi tỷ, chín trăm mười hai triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng).
- Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 13 ngày 26/10/2017: 970.912.750.000 đồng.

1.2 Quá trình hình thành và phát triển:

- Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (GEC), tiền thân là Công ty Thủy điện Gia Lai – Kon Tum Tiền thân của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai là Công ty Thủy điện Gia Lai Kon Tum, trực thuộc UBND tỉnh, được thành lập ngày 01 tháng 06 năm 1989 sở hữu và vận hành nhà máy thủy điện IaĐrăng 2 có công suất 1.200 KW, đây là nhà máy thủy điện đầu tiên của cả 02 tỉnh Gia Lai và Kon Tum với mục tiêu là đầu tư xây dựng các nhà máy thủy điện nhỏ phát điện phục vụ đồng bào các dân tộc đang sinh sống ở vùng sâu, vùng xa trong Tỉnh.
- Ngày 22/12/1992 Công ty đổi tên thành Xí nghiệp thủy điện IaĐrăng II.
- Ngày 20/04/1994 Công ty đổi tên thành Công ty Thủy điện Gia Lai. Công ty chính thức chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Điện Gia Lai vào ngày 09/09/2010 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5900181213, đăng ký lần đầu ngày 09/09/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 26/10/2017 do Sở KH&ĐT tỉnh Gia Lai cấp với vốn điều lệ hiện tại là 970.912.750.000 đồng.
- Qua hơn 28 năm hình thành và phát triển, tổng giá trị tài sản của Công ty đạt trên 1.552 tỷ đồng. Công ty đã trực tiếp đầu tư và góp vốn đầu tư xây dựng 15 nhà máy thủy điện với tổng công suất hơn 84,5 MW, thực hiện xây dựng, nâng cấp nhiều tuyến đường dây, trạm biến áp và các công trình điện khác. Đến nay, các dự án do Công ty thực hiện đã đi vào hoạt động và phát huy hiệu quả.

2. Hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai

Sản phẩm và dịch vụ chính:

Trong giai đoạn mới thành lập, Công ty có chức năng chủ yếu là quy hoạch, xây dựng và phát triển Thủy điện nhỏ trên địa bàn tỉnh Gia Lai – Kon Tum, đồng thời trực tiếp quản lý khai thác nhà máy Thủy điện IaĐrăng II công suất 1,2 MW. Đến nay, hoạt động kinh doanh của Công ty đã phát triển đáng kể về qui mô và đa dạng về ngành nghề, trong đó bao gồm một số lĩnh vực chính như:

- **Năng lượng:** sản xuất và kinh doanh điện năng; khai thác, quản lý, vận hành các nhà máy thủy điện, nhiệt điện vừa và nhỏ; xây lắp và quản lý đường dây trạm biến áp đến 110 KV; xây dựng hệ thống điện chiếu sáng công cộng.
- **Cơ điện:** lắp đặt thiết bị cơ điện các nhà máy thủy điện, nhiệt điện; chế tạo, sản xuất, gia công các sản phẩm cơ khí và đường ống áp lực; cầu trục, cổng trục, mạ kẽm nhúng nóng.
- **Xây dựng:** xây dựng các công trình thủy điện, thủy lợi, giao thông, sản xuất vật liệu xây dựng, trụ điện và ống cống bê tông ly tâm, các cầu kiện bê tông đúc sẵn.
- **Tư vấn và dịch vụ:** tư vấn và giám sát thi công xây dựng các hạng mục công trình thủy điện, nhiệt điện; đường dây và trạm biến áp; dịch vụ kỹ thuật và thiết bị điện.
- **Đầu tư tài chính:** mục tiêu chính của mảng đầu tư này là thông qua việc tham gia góp vốn thực hiện các công trình thủy điện. Công ty sẽ đẩy mạnh việc cung cấp các dịch vụ liên quan đến hoạt động của mình

II. THÔNG TIN TÀI CHÍNH CHỌN LỌC

Số liệu tài chính dưới đây được trích từ Báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2014, 31/12/2015, 31/12/2016 của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai. Báo cáo Tài chính soát xét 6T.2017 của Công ty mẹ và hợp nhất được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

(Theo BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2014, 2015, 2016 và BCTC soát xét 6T.2017 của CTCP Điện Gia Lai)

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2016	30/06/2017
A – TÀI SẢN NGẮN HẠN	434.931	484.517	341.887	429.140
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	97.817	88.745	68.004	107.801
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-	-	9.500
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	316.576	381.031	257.003	286.472
4. Hàng tồn kho	14.163	9.628	16.181	22.658
5. Tài sản ngắn hạn khác	6.375	5.113	699	2.709

B - TÀI SẢN DÀI HẠN	1.275.411	1.400.671	1.209.797	1.168.634
1. Các khoản phải thu dài hạn	1.818	-	691	696
2. Tài sản cố định	1.108.388	1.223.677	1.169.336	1.135.278
2.1. Tài sản cố định hữu hình	1.106.731	1.217.971	1.163.703	1.129.769
- Nguyên giá	1.412.884	1.595.609	1.617.237	1.618.102
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	(306.153)	(377.638)	(453.534)	(488.333)
2.2. Tài sản cố định vô hình	1.657	5.706	5.633	5.509
- Nguyên giá	1.974	6.204	6.358	6.358
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	(317)	(498)	(725)	(848)
3. Bất động sản đầu tư	-	-	-	-
4. Tài sản dở dang dài hạn	119.675	135.236	5.593	3.167
5. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	691	891	200	-
6. Tài sản dài hạn khác	44.839	40.867	33.976	29.492
TỔNG TÀI SẢN	1.710.342	1.885.188	1.551.684	1.597.774
C - NỢ PHẢI TRẢ	639.461	723.193	401.001	364.269
1. Nợ ngắn hạn	174.756	205.229	135.096	94.914
2. Nợ dài hạn	464.705	517.964	265.905	269.355
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	1.070.881	1.161.995	1.150.683	1.233.505
1. Vốn điều lệ	601.302	744.903	744.903	893.883
2. Thặng dư vốn cổ phần	56.097	1.980	1.980	1.980
3. Quỹ đầu tư phát triển	37.655	45.765	49.053	51.063
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	70.361	93.844	168.386	83.245
5. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	305.466	275.503	186.361	203.334
TỔNG NGUỒN VỐN	1.710.342	1.885.188	1.551.684	1.597.774

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

(Theo BCTC riêng lẻ đã kiểm toán năm 2014, 2015, 2016 và BCTC soát xét 6T.2017 của CTCP Điện Gia Lai)

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2016	30/06/2017
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	371.417	317.351	212.120	242.833
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	42.134	15.715	9.115	4.328
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-	-	9.500
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	320.498	297.967	193.278	219.828

4. Hàng tồn kho	4.828	3.456	9.346	7.358
5. Tài sản ngắn hạn khác	3.957	213	381	1.819
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	1.084.825	1.254.926	1.205.410	1.175.621
1. Các khoản phải thu dài hạn	77.381	14.868	27.168	20.950
2. Tài sản cố định	369.529	831.724	790.505	770.079
2.1. Tài sản cố định hữu hình	369.490	827.631	786.389	766.054
- Nguyên giá	457.446	1.034.383	1.043.073	1.045.498
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	(87.956)	(206.752)	(256.684)	(279.444)
2.2. Tài sản cố định vô hình	39	4.093	4.116	4.025
- Nguyên giá	255	4.480	4.669	4.668
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	(215)	(387)	(553)	(643)
3. Bất động sản đầu tư	-	-	-	-
4. Tài sản dở dang dài hạn	21.385	898	5.786	2.162
5. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	601.414	390.086	367.612	371.012
6. Tài sản dài hạn khác	15.116	17.350	14.339	11.418
TỔNG TÀI SẢN	1.456.242	1.572.277	1.417.530	1.418.454
C - NỢ PHẢI TRẢ	705.683	706.729	473.617	436.953
1. Nợ ngắn hạn	234.761	189.757	105.300	68.568
2. Nợ dài hạn	470.922	516.972	368.317	368.385
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	750.559	865.548	943.913	981.501
1. Vốn điều lệ	601.302	744.903	744.903	893.884
2. Thặng dư vốn cổ phần	56.097	1.980	1.980	1.980
3. Quỹ đầu tư phát triển	11.726	18.783	21.180	21.180
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	81.434	99.882	175.850	64.457
TỔNG NGUỒN VỐN	1.456.242	1.572.277	1.417.530	1.418.454

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

(Theo BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2014, 2015, 2016 và BCTC soát xét 6T.2017 của CTCP Điện Gia Lai)

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	6T2017
1. Doanh thu thuần	338.774	354.355	431.381	243.680
2. Giá vốn hàng bán	134.453	157.320	212.528	102.479
3. Lợi nhuận gộp	204.321	197.035	218.853	141.201
4. Doanh thu hoạt động tài chính	44.615	34.359	26.820	7.442
5. Chi phí tài chính	76.315	41.440	45.765	12.581
- Trong đó: Chi phí lãi vay	59.482	41.063	39.075	12.532
6. Chi phí bán hàng	174	48	123	262
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	40.387	42.113	51.290	29.374
8. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	132.060	147.793	148.496	106.425
9. Lợi nhuận khác	(4.060)	716	745	(5.165)
10. Tổng lợi nhuận trước thuế	128.000	148.509	149.241	101.260
11. Lợi nhuận sau thuế	113.167	132.320	134.414	92.417
12. LNST của công ty mẹ	76.017	92.672	95.069	67.200
13. LNST của cổ đông không kiểm soát	37.150	39.648	39.345	25.217

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

(Theo BCTC riêng lẻ đã kiểm toán năm 2014, 2015, 2016 và BCTC soát xét 6T.2017 của CTCP Điện Gia Lai)

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	6T2017
1. Doanh thu thuần	167.289	184.392	206.495	129.407
2. Giá vốn hàng bán	102.190	104.454	108.765	63.641
3. Lợi nhuận gộp	65.099	79.938	97.730	65.766
4. Doanh thu hoạt động tài chính	126.526	101.547	77.186	18.679
5. Chi phí tài chính	37.818	28.277	35.656	8.670
- Trong đó: Chi phí lãi vay	35.991	28.266	29.249	8.620
6. Chi phí bán hàng	0	0	124	262
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	27.706	28.268	35.418	22.537
8. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	126.098	124.939	103.718	52.975

9. Lợi nhuận khác	26	1.076	795	(4.775)
10. Tổng lợi nhuận trước thuế	126.125	126.016	104.513	48.200
11. Lợi nhuận sau thuế	120.460	118.864	100.742	44.378

MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỌN LỌC

Chỉ tiêu	2014	2015	2016
Chỉ tiêu về khả năng thanh khoản			
1/ Chỉ số khả năng thanh toán hiện thời (lần)	2,49	2,36	2,53
2/ Chỉ số khả năng thanh toán nhanh (lần)	2,37	2,29	2,41
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
3/ Vòng quay phải trả (vòng)	10,63	10,24	24,84
3/ Vòng quay hàng tồn kho (vòng)	9,49	16,34	13,13
4/ Vòng quay phải thu (vòng)	1,07	0,93	1,68
5/ Vòng quay tổng tài sản	0,20	0,19	0,28
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
7/ Nợ phải trả/Tổng tài sản (%)	37,39%	38,36%	25,84%
8/Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (%)	59,71%	62,24%	34,85%
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
9/ Thu nhập sau thuế/Doanh thu thuần (%)	60,31%	55,60%	50,73%
10/ Thu nhập sau thuế/Tổng tài sản (%) (ROA)	6,62%	7,02%	8,66%
11/ Thu nhập sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu (%) (ROE)	10,57%	11,39%	11,68%

Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán của CTCP Điện Gia Lai năm 2014, 2015, 2016 của Công ty CP Điện Gia Lai.

PHẦN II: PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

I. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Mục đích sử dụng số tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu của Công ty để thực hiện các chương trình, dự án đầu tư của doanh nghiệp.

Cụ thể như sau:

Stt	Danh mục	Khoản tiền dự kiến (VNĐ)
1	Tổng giá trị phát hành trái phiếu	900.000.000.000
2	Mục đích phát hành trái phiếu	Thực hiện các chương trình, dự án đầu tư của doanh nghiệp
3	Các đợt phát hành trái phiếu dự kiến	Chia làm 03 đợt phát hành

II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN TRÁI PHIẾU

Tổng khối lượng Trái phiếu GEG được phát hành là Chín trăm (900) Trái Phiếu. Tổng số tiền thu được từ phát hành Trái phiếu tối đa là Chín trăm tỷ (900.000.000.000) đồng. Phương án sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu cụ thể như sau:

Stt	Danh mục	Khoản tiền dự kiến (VNĐ)
I	Tổng tiền dự kiến thu được từ trái phiếu	Tối đa 900.000.000.000
II	Phương án sử dụng vốn trái phiếu	Tối đa 900.000.000.000
	+ Thực hiện các chương trình, dự án đầu tư của doanh nghiệp	900.000.000.000

III. CÁC ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

1 Căn cứ pháp lý chung

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCNVN thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản pháp luật hướng dẫn đi kèm;
- Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 như được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Sửa Đổi, Bổ Sung Một Số Điều Của Luật Chứng Khoán số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010 của Quốc Hội Việt Nam;
- Nghị định số 90/2011/NĐ-CP do Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 14/10/2011 và có hiệu lực thi hành ngày 01/12/2011 về Phát hành trái phiếu doanh nghiệp thay thế cho Nghị định số 52/2006/NĐ-CP;

- Thông tư số 211/2012/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 05/12/2012 về hướng dẫn thực hiện một số điều của nghị định số 90/2011/NĐ-CP ngày 14/10/2011 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai sửa đổi bổ sung lần thứ 10 được thông qua ngày 18/07/2017;
- Các quy định quy chế nội bộ của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai.

2 Điều kiện phát hành trái phiếu

Theo Điều 13 Nghị định 90/2011/NĐ-CP của Chính phủ về phát hành trái phiếu, Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (“GEG”) được phép phát hành trái phiếu không chuyển đổi khi có đủ các điều kiện sau:

Văn bản	Nội dung liên quan	Hiện trạng
Nghị định 90/2011/NĐ-CP ngày 14/10/2011 của Chính phủ v/v phát hành trái phiếu doanh nghiệp		
Mục đích phát hành trái phiếu	Thực hiện các chương trình, dự án đầu tư của doanh nghiệp	Phù hợp
Điều kiện phát hành trái phiếu riêng lẻ (không chuyển đổi)	Có thời gian hoạt động tối thiểu 1 năm kể từ ngày chính thức đi vào hoạt động.	Đáp ứng
	Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của năm liền kề trước năm phát hành trái phiếu phải có lãi theo BCTC được kiểm toán (báo cáo kiểm toán phải được chấp thuận toàn phần).	Đáp ứng
	Đáp ứng yêu cầu an toàn vốn với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định của Pháp luật.	Đáp ứng
	Có phương án phát hành trái phiếu được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.	Đáp ứng

IV. CÁC THÔNG TIN CHUNG VỀ TRÁI PHIẾU

Tổ Chức Phát Hành:	Công Ty Cổ phần Điện Gia Lai (“GEG”)
Tên Trái Phiếu:	Trái Phiếu Công Ty Cổ phần Điện Gia Lai
Đồng tiền phát hành và thanh toán:	Việt Nam Đồng (VNĐ)
Loại Trái Phiếu:	Trái Phiếu không chuyển đổi, bảo đảm thanh toán bằng tài sản được phát hành dưới hình thức ghi sổ
Mệnh Giá Trái Phiếu:	1.000.000.000 VND/Trái Phiếu
Khối lượng và Giá trị Trái Phiếu phát hành:	Tổng khối lượng Trái Phiếu GEG được phát hành tối đa là 900 Trái Phiếu, tương đương 900.000.000.000 (Chín trăm tỷ) đồng.
Số lượng đợt phát hành:	Dự kiến phát hành làm 3 đợt (nhưng tối đa không quá 12 tháng)

Giá trị và thời gian dự kiến của từng đợt phát hành	Theo Điều Khoản và Điều Kiện Trái phiếu
Kỳ tính lãi	Sáu (06) tháng/lần.
Kỳ hạn Trái phiếu	Mười năm (10) năm
Ngày Phát Hành dự kiến	Theo Điều Khoản và Điều Kiện Trái phiếu; Dự kiến trong năm 2018
Ngày Đáo Hạn:	Ngày tròn 10 năm kể từ Ngày Phát Hành;
Tính Chất Trái Phiếu:	Trái Phiếu tạo lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp, không phải là nợ thứ cấp và, phụ thuộc vào quy định của Hợp Đồng Bảo Đảm, có bảo đảm của GEG , các Trái Phiếu phát hành cùng đợt sẽ có thứ tự ưu tiên thanh toán <i>ngang nhau</i> mà không một Trái Phiếu nào được hưởng ưu đãi cao hơn Trái Phiếu khác vì bất kỳ lý do gì, và ngang bằng với tất cả các nghĩa vụ chung không có bảo đảm và không phải là nợ thứ cấp hiện tại và tương lai khác của GEG .
Hình Thức Phát Hành:	Bảo lãnh phát hành với cổ găng tối đa;
Phương thức phát hành:	Phát hành riêng lẻ theo quy định tại Nghị Định số 90/2011/NĐ-CP ngày 14/10/2011 của Chính Phủ về Phát Hành Trái Phiếu Doanh Nghiệp; Theo đó, toàn bộ số trái phiếu phát hành sẽ được tổ chức phát hành chào bán và phân phối cho dưới 100 nhà đầu tư.
Giá Phát Hành:	100% mệnh giá
Lãi suất danh nghĩa trái phiếu dự kiến phát hành	<ol style="list-style-type: none"> Lãi suất cố định bằng 7,8% cho 02 Kỳ Tính Lãi đầu tiên kể từ Ngày Phát Hành. Lãi Suất áp dụng đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính bằng Lãi Suất Tham Chiếu (*) + 2,6%/năm, trong đó: (*) Lãi suất tham chiếu là: lãi suất huy động tiết kiệm VNĐ tổ chức 12 tháng trả lãi sau do Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Gia Lai công bố.
Mục đích phát hành	Thực hiện các chương trình, dự án đầu tư của doanh nghiệp
Phương án sử dụng vốn Trái Phiếu:	Theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu
Tài sản Bảo Đảm	Theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu
Đối tượng phát hành	Dưới 100 nhà đầu tư không kể nhà đầu tư chuyên nghiệp: là các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước được phép mua Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam; có tiềm năng về tài chính; ưu tiên các Ngân hàng thương mại, Tổ chức tài chính, Quỹ đầu tư. Các tổ chức của Việt Nam không được sử dụng kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp để mua Trái Phiếu.
Quyền mua lại trái phiếu trước hạn	Theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu
Các cam kết của Tổ chức phát hành	Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ tuân thủ các Cam Kết tại mọi thời điểm kể từ ngày ban hành Bản Công Bố Thông Tin.

Tổ chức bảo lãnh phát hành	Công Ty TNHH Chứng Khoán Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam
Đại Lý Đăng Ký, Thanh Toán Và Quản Lý Chuyên Nhượng:	Công Ty TNHH Chứng Khoán Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam
Đại Lý Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm:	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Gia Lai
Thuế	Các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu sẽ phải nộp hoặc khấu trừ thuế trong trường hợp pháp luật Việt Nam quy định.
Niêm yết	Hiện tại Tổ Chức Phát Hành chưa dự tính niêm yết Trái Phiếu tại bất kỳ sở giao dịch chứng khoán hoặc trung tâm giao dịch chứng khoán nào.
Luật Điều Chính:	Trái Phiếu sẽ được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam

V. PHƯƠNG ÁN TRẢ NỢ TRÁI PHIẾU

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng toàn bộ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh bao gồm lợi nhuận, khấu hao tài sản cố định và các nguồn vốn hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành để thanh toán tiền lãi, khoản gốc và các khoản phải thanh toán khác (nếu có) của các Trái Phiếu.

Gia Lai, ngày 31 tháng 01 năm 2018

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI**



[Handwritten signature in blue ink]

Chái Văn Chuyên

[Handwritten mark]